U-10

SC
FC
FC
COSMO
FC
FC TIAMO
SC
SC

NFA J
SC
FC
FC JNS FC
SC
SC
AVANTI HIRAKATA FC
FC

A
FC
FC
SC
SC

B
SC
JNS FC
FC
AVANTI HIRAKATA FC

C
FC TIAMO
FC
COSMO FC
SC

D
NFA J
SC
FC
SC

11 12

	西長尾FC			梶FC			門真北風SC			長尾SC						
FC				1	—	1	9	—	0	2	—	1	7	10	12	1
FC	1	—	1				3	—	1	0	—	1	4	1	4	3
SC	0	—	9	1	—	3				0	—	7	0	-18	1	4
SC	1	—	2	1	—	0	7	—	0				6	7	9	2

	宇山SC			JNS FC			なみはや FC			AVANTI HIRAKATA FC						
SC				8	—	0	5	—	1	7	—	0	9	19	20	1
JNS FC	0	—	8				0	—	4	1	—	0	3	-11	1	3
FC	1	—	5	4	—	0				5	—	0	6	5	10	2
AVANTI HIRAKATA FC	0	—	7	0	—	1	0	—	5				0	-13	0	4

	FC TIAMO交野			レオパルドFC寝屋川			大阪COSMO 獅子の子FC			アクバスSC						
FC TIAMO				4	—	0	6	—	0	6	—	0	9	16	16	1
FC	0	—	4				2	—	0	2	—	5	3	-5	4	3
COSMO FC	0	—	6	0	—	2				0	—	2	0	-10	0	4
SC	0	—	6	5	—	2	2	—	0				6	-1	7	2

	NFA Jr			門真脇田SC			守口FC			門真沖SC						
NFA J				0	—	3	1	—	0	3	—	2	6	-1	4	2
SC	3	—	0				2	—	4	1	—	2	3	0	6	3
FC	0	—	1	4	—	2				0	—	3	3	-2	4	4
SC	2	—	3	2	—	1	3	—	0				6	3	7	1

12 22 (

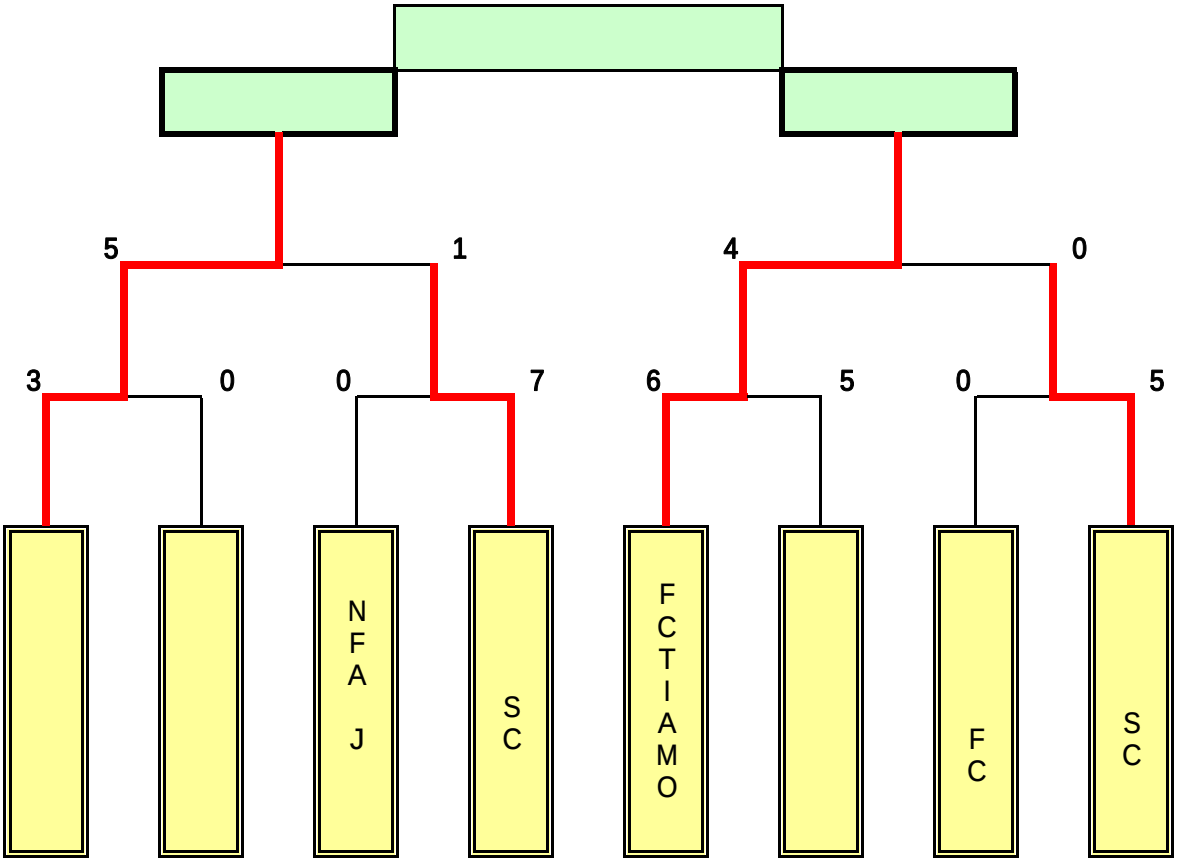

10:00			**5** VS **0**		
10:40		NFA Jr	VS	SC	
11:20			VS		
12:00		SC	VS	SC	
12:40			VS	SC	
13:20			VS	SC	

A 12 9 (

Kick Off					
10:00		1	- 1		
10:40		0	- 7		
			-		
11:50		9	- 0		
12:30		0	- 1		
			-		
13:40		2	- 1		
14:20		3	- 1		
			-		
			-		

B

Kick Off					
10:00		8	- 0		
10:40		5	- 0		
			-		
11:50		5	- 1		
12:30		1	- 0		
			-		
13:40		7	- 0		
14:20		0	- 4		
			-		
			-		

C

Kick Off					
10:00		4	- 0		
10:40		0	- 2		
			-		
11:50		6	- 0		
12:30		2	- 5		
			-		
13:40		6	- 0		
14:20		2	- 0		
			-		
			-		

D

Kick Off					
10:00		0	- 3		
10:40		0	- 3		
			-		
11:50		1	- 0		
12:30		1	- 2		
			-		
13:40		3	- 2		
14:20		2	- 4		
			-		
			-		